TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày 27-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thân Hồng Giang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Phiên
2. Ông Trần Xuân Phú

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Oanh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/ QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Văn L, sinh năm 1984 tại xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn S, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn M và bà Nguyễn Thị Th; vợ: Phan Thị H, sinh năm 1983; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 337/2013/HSST ngày 28/11/2013 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố H xử phạt Đào Văn L 60 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2017.

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 212/2005/HSST ngày 14/11/2005 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt Đào Văn L 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Đảo Văn L đã chấp xong bản án.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 167/QĐ-XPHC ngày 07/6/2013 của Công an phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang phạt Đào Văn L 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép". Đào Văn L đã nộp xong tiền phạt ngày 06/7/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1976
Địa chỉ: Thôn V, xã B, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1970 (vắng mặt)
TQ: Tiểu khu 3, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
2/ Anh Vũ Viết C, sinh năm 1987 (vắng mặt)
TQ: Tổ dân phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/6/2018, bị cáo Đào Văn L đi bộ đến khu vực cổng siêu thị Th chơi thì nhìn thấy 01 lọ nhựa màu vàng nhạt có nắp đậy ở gần cửa siêu thị. L nhặt lên mở ra xem thấy bên trong lọ nhựa có các chất tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín xung quanh bên trong đựng các chất tinh thể màu trắng. Do đã từng sử dụng ma túy nên L biết đây là ma túy tổng hợp, L cầm lọ nhựa đựng số ma túy trên đi về phòng trọ ở tiểu khu 4, thị trấn N rồi cất giấu lên trên đỉnh 01 hộp giấy với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 19/6/2018, anh Nguyễn Minh T đi xe mô tô đến phòng trọ của L chơi, L nhờ anh T đi mua cơm về cho L, anh T đồng ý và đi ra ngoài mua cơm thì gặp người quen là Nguyễn Ngọc Q và Vũ Viết C. T rủ Q và C đi mua cơm cùng rồi đưa mọi người về phòng trọ của L chơi. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi biết L có ma túy bán nên Q hỏi L "có nước không bán cho em 200.000 đồng", L hiểu ý Q muốn mua ma túy tổng hợp nên trả lời là "có". Q đưa cho L 200.000 đồng, L cầm tiền để vào rổ nhựa màu xanh ở dưới nền nhà gần đó rồi lấy từ túi quần đang mặc một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng ma túy tổng hợp đưa cho Q. Q cầm đoạn ống nhựa cất vào trong túi quần phía trước bên phải thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn gắn kín xung quanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy nên đã niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu "QT".

- 200.000 đồng trong rổ nhựa màu xanh ở dưới nền nhà, cách giường ngủ 1,5 mét.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Văn L, thu giữ: 01 lọ nhựa màu vàng ở trên 01 hộp giấy tại vị trí cách giường ngủ 02 mét. Mở ra bên trong lọ nhựa đựng các chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã được niêm phong ký hiệu "KX".

Ngày 20/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy và khối lượng ma túy thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 793/KL-PC54 ngày 22/6/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"***Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:*** *Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng đươợc hàn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,026 gam.*

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định: *Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu vàng nhạt có nắp đậy là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 2,444 gam".*

Tại cơ quan điều tra, Đào Văn L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKSYD ngày 04/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Đào Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Ngọc Q vắng mặt tại phiên tòa, nhưng các lời khai có trong hồ sơ thể hiện việc Q có mua ma túy của bị cáo L. Ngày 13/8/2018, Q đã bị Công an huyện Y ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nay Q không có yêu cầu và đề nghị gì.

Người làm chứng là Nguyễn Minh T và Vũ Viết C đều vắng mặt tại phiên tòa, nhưng các lời khai có trong hồ sơ thể hiện việc T và C cùng Q đến nhà L nhưng không biết mục đích Q đến để mua ma túy. T và C đã chứng kiến việc mua bán 01 đoạn ống nhựa màu trắng có chứa ma túy với giá 200.000 đồng giữa bị cáo L và Q.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn L từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 19/6/2018. Phạt tiền bị cáo L từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Vị đại diện VKSND huyện đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư có niêm phong chất ma túy, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/6/2018, cũng như các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra phạm tội, cũng như kết luận giám định, đã thể hiện:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 19/6/2018, tại nhà trọ của Đào Văn L ở tiểu khu 4, thị trấn N, huyện Y. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang bị cáo Đào Văn L đang có hành vi bán trái phép 01 đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong đựng ma túy tổng hợp Methamphetamine có khối lượng 0,026 gam với giá 200.000 đồng cho Nguyễn Ngọc Q. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 lọ nhựa màu vàng nhạt có nắp đậy, bên trong chứa chất cục bột màu trắng được giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 2,444 gam. HĐXX thấy Cáo trạng số 53/CT-VKSYD ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bên cạnh đó, nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Nó cũng là một trong những nguyên nhân gây mâu thuẫn và tan vỡ hạnh phúc gia đình. Đối với loại tội phạm về ma túy, Nhà nước ta đã và đang có những chế tài hết sức nghiêm khắc. Song, các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Xét về nhân thân bị cáo thấy: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 337/2013/HSST ngày 28/11/2013 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố H xử phạt Đào Văn L 60 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2017; tại bản án hình sự sơ thẩm số 212/2005/HSST ngày 14/11/2005 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt Đào Văn L 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, Bị cáo Đào Văn L đã chấp xong bản án; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 167/QĐ-XPHC ngày 07/6/2013 của Công an phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang phạt Đào Văn L 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", Đào Văn L đã nộp xong tiền phạt ngày 06/7/2013. Như vậy, xác định bị cáo là người có nhân thân xấu, là người coi thường pháp luật. Do đó,

cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đại diện VKSND huyện đã phát biểu về đường lối giải quyết vụ án tại phiên tòa.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 60 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" ngày 07/4/2017. Bị cáo chưa được xóa án tích, ngày 19/6/2018 lại tiếp tục có hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là thương binh đã được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không thuộc diện được miễn, hơn nữa tội phạm do bị cáo thực hiện có thu lời trái pháp luật, nên cần phạt bổ sung bị cáo là có căn cứ.

[7] Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 329 BLTTHS.

[8] Đối với Nguyễn Ngọc Q là người mua ma túy của bị cáo L để sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy Q mua chưa đủ định lượng để xử lý hình sự. Hơn nữa, bản thân Q chưa có tiền án, tiền sự. Ngày 13/8/2018 Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q là có căn cứ.

[9] Về vật chứng của vụ án: 02 phong bì thư có ký hiệu "QT" và "KX" chứa chất ma túy Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 200.000 đồng là do bị cáo L bán ma túy mà có, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đào Văn L** 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 19/6/2018. Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106- BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư đã được giám kín niêm phong, bên trong có ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng.

(Vật chứng của vụ án như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan điều tra và chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

- ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 135, 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Về quyền kháng cáo:*** Căn cứ Điều 331, 332 và 333- BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành, nếu bị cáo không nộp số tiền phạt nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thoài gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thii hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND huyện Y;
- Chi Cục THADS huyện Y;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán

Thân Hồng Giang